

Số: 239/LĐLĐ

Bến Tre, ngày 07 tháng 11 năm 2016

“V/v tuyên truyền quy định quản lý
và sử dụng phương tiện phát âm thanh
trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng”

Kính gửi: - LĐLĐ các huyện, thành phố;
- Các Công đoàn ngành, CĐ Viên chức, CĐ các khu CN;
- Các CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy định quản lý việc sử dụng phương tiện phát âm thanh trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng và kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các cấp Công đoàn trực thuộc tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, CNVCLĐ Quyết định trên của Ủy ban nhân dân tỉnh để tất cả mọi người cùng thực hiện.

Rất mong các cấp Công đoàn thực hiện tốt tinh thần công văn này. /.

Nơi nhận:

- TT LĐLĐ tỉnh;
- Như kính gửi;
- Lưu VP, NC

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH
B.C.H
LIÊN ĐOÀN
LAO ĐỘNG
T. BẾN TRE
Huỳnh Văn Tấn

QUY ĐỊNH

Quản lý việc sử dụng phương tiện phát âm thanh trong sinh hoạt văn hóa và kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bến Tre

(Ban hành kèm theo Quyết định số 51 /2016/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh việc sử dụng các phương tiện phát âm thanh trong sinh hoạt văn hóa gia đình, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, văn hóa tín ngưỡng, quảng cáo bằng âm thanh và các hình thức tương tự trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân tổ chức hát nhạc sống, nhạc lễ tại cơ quan, doanh nghiệp, nhà hàng ăn uống, quán cà phê - giải khát, tụ điểm ca nhạc cố định.

2. Hộ gia đình có trang bị dàn âm thanh, loa, karaoke, máy phát nhạc, chiếu phim; hộ gia đình thuê dàn nhạc để ca hát hoặc phục vụ các sinh hoạt khác như việc cưới, việc tang, sinh nhật và các dạng sinh hoạt khác.

3. Doanh nghiệp, hộ kinh doanh cho thuê âm thanh, dàn nhạc sống, nhạc lễ (kể cả doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngoài tỉnh hoạt động trên địa bàn tỉnh Bến Tre).

4. Các cơ sở sản xuất, điểm kinh doanh, buôn bán cố định, buôn bán di động có sử dụng phương tiện phát âm thanh nhằm quảng cáo thu hút khách hàng.

Điều 3. Nguyên tắc chung trong việc sử dụng phương tiện phát âm thanh trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng, văn hóa tín ngưỡng, quảng cáo bằng âm thanh

1. Giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng, hướng tới xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

2. Tuân thủ đúng quy định pháp luật.

3. Giữ gìn sự yên tĩnh chung, không gây mất trật tự, an ninh, xã hội.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Sử dụng phương tiện phát âm thanh trong sinh hoạt văn hóa gia đình, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng

1. Khi thực hiện kinh doanh các dịch vụ văn hóa công cộng có sử dụng phương tiện phát âm thanh, doanh nghiệp, hộ kinh doanh phải có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và ký cam kết thực hiện đúng quy định của pháp luật trong lĩnh vực hoạt động với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi doanh nghiệp đặt trụ sở, nơi hộ kinh doanh đăng ký hộ khẩu thường trú.

2. Trong thời gian hoạt động, âm thanh phải bảo đảm không vượt quá giới hạn tiếng ồn và độ rung quy định tại QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT.

3. Phải bảo đảm sự yên tĩnh chung tại khu dân cư, nơi công cộng trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, trừ trường hợp di quan lễ tang.

4. Không đặt đề các phương tiện phát âm thanh lấn chiếm lòng đường, lề đường, vỉa hè gây cản trở giao thông.

Điều 5. Sử dụng phương tiện phát âm thanh trong quảng cáo thu hút khách hàng

1. Khi sử dụng phương tiện phát âm thanh để quảng cáo thu hút khách hàng, cơ sở sản xuất, điểm kinh doanh, buôn bán cố định, di động phải thực hiện theo Điều 4 Quy định này.

2. Việc quảng cáo thu hút khách hàng có sử dụng loa phóng thanh và các hình thức tương tự được thực hiện theo quy định của Luật Quảng cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 6. Khuyến khích thực hiện

1. Quay hệ thống loa vào phía người có nhu cầu sử dụng.

2. Sử dụng ngôn ngữ văn minh, lịch sự trên hệ thống âm thanh.

3. Sử dụng các loại hình âm nhạc phù hợp với lễ tang.

Điều 7. Xử lý vi phạm

1. Vi phạm Khoản 1 Điều 4 Quy định này sẽ bị xử phạt theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Vi phạm Khoản 2 Điều 4 Quy định này sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

3. Vi phạm Khoản 3 Điều 4 Quy định này sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 6 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Vi phạm Khoản 4 Điều 4 sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

5. Vi phạm Khoản 2 Điều 5 sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, kiểm tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý các vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện các nội dung trong Quy định này.

b) Triển khai nội dung Quy định này đến các sở, ban, ngành tỉnh để biết và phối hợp thực hiện.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện các biện pháp đưa hoạt động này vào nề nếp.

d) Phối hợp với cơ quan chức năng, chỉ đạo Đội kiểm tra liên ngành 814 và 108 tỉnh Bến Tre, có kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất vào các dịp cao điểm lễ, tết để kịp thời chấn chỉnh và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ động phối hợp với các ngành chức năng tuyên truyền rộng rãi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn trong các hoạt động, sinh hoạt có sử dụng khuếch đại âm thanh; tăng cường phối hợp, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm về tiếng ồn.

b) Trang bị máy đo độ ồn và mờ lớp tập huấn cho cán bộ, công chức các cấp đủ điều kiện thực thi nhiệm vụ.

3. Công an tỉnh

Tổ chức nắm tình hình và phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm những hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt văn hóa gia đình... có sử dụng thiết bị phát âm thanh vi phạm về an ninh trật tự; gây ồn ào, huyên náo; lấn chiếm lòng đường, lề đường, vỉa hè.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể hướng dẫn, tuyên truyền, vận động và giám sát đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt nội dung quy định này.

5. Đề nghị Báo Đồng Khởi; Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre; hệ thống Đài truyền thanh các huyện, thành phố

a) Thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang tích cực thực hiện nghiêm Quy định này;

b) Kịp thời phản ánh, phê phán các cá nhân, địa phương, đơn vị, tổ nhân dân tự quản còn để xảy ra vi phạm, gây mất an ninh, trật tự;

c) Biểu dương các cá nhân, hộ gia đình, khu dân cư thực hiện tốt Quy định này.

6. Ban Chỉ đạo phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" các cấp có trách nhiệm hướng dẫn bổ sung việc thực hiện Quy định này vào quy ước của ấp, khu phố văn hóa.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tuyên truyền phổ biến đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành cho tất cả mọi đối tượng; thiết lập đường dây nóng để kịp thời xử lý các vi phạm trên địa bàn; kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành thực hiện Quy định này.

b) Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin và Đội kiểm tra liên ngành 814 và 178 phối hợp với Công an huyện, thành phố có kế hoạch kiểm tra thường xuyên và đột xuất để kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm được phản ánh qua đường dây nóng ở xã, phường, thị trấn.

c) Có biện pháp định hướng tổ chức hoạt động của các nhà văn hóa xã, khu Văn hóa – Thể thao ấp, khu phố góp phần đưa loại hình sinh hoạt văn hóa tinh thần và rèn luyện thể chất trong cộng đồng vào nề nếp.

8. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Phối hợp các ngành hữu quan tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; các quy định trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng, trong kinh doanh đến tổ nhân dân tự quản và tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thiết lập đường dây nóng, chỉ đạo phổ biến trên đài truyền thanh, niêm yết tại trụ sở, phổ biến đến tổ nhân dân tự quản cho mọi người biết.

